

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt – Không đạt để đánh giá về kỹ thuật của E-HSDT.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí trong bảng dưới đây đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư, vật liệu, thiết bị chính đưa vào sử dụng		
1.1	Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng (bao gồm: Cát các loại; đá các loại; Thép các loại; xi măng; gạch xây; xà gỗ + tôn lợp mái; vật tư chống thấm; bột bả; sơn các loại; gạch ốp lát, đá ốp lát; cửa nhôm kính; vật tư + thiết bị điện; vật tư cấp thoát nước; thiết bị vệ sinh)	- Nhà thầu lập bảng kê danh sách vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng trong đó trình bày nguồn gốc, xuất xứ, hãng sản xuất (nếu có). - Nhà thầu trình bày yêu cầu về thông số, đặc tính kỹ thuật; tiêu chuẩn kỹ thuật (TCVN) áp dụng còn hiệu lực cho từng vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng. - Nhà thầu có cam kết: + Cung cấp đầy đủ vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng đảm bảo tiến độ thi công gói thầu. + Toàn bộ vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng đảm bảo mới 100% chưa qua sử dụng, đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu của hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
2	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công Yêu cầu: <i>Nhà thầu phải trình bày đầy đủ thuyết minh, bản vẽ giải pháp kỹ thuật và thuyết minh, bản vẽ tổ chức thi công từng công tác chính cho các hạng mục dưới đây (theo yêu cầu trong bảng đánh giá dưới đây). Cụ thể:</i> + Phải phù hợp, hợp lý, khả thi, đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (kèm theo). + Các nội dung phải được trình bày cụ thể, chi tiết phù hợp với tiến độ thi công, giá dự thầu.		
2.1	Công tác chuẩn bị khởi công công trình	- Trình bày đầy đủ các bước chuẩn bị khởi công và biện pháp thực hiện. - Trình bày biện pháp huy động, bố trí nhân sự, thiết bị, máy móc, vật tư, vật liệu... phục vụ thi công công trình	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
2.2	Giải pháp trắc đạc	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, các giai đoạn thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
2.3	Thi công phá dỡ hiện trạng (tháo dỡ các cấu kiện, đục tường, cạo bỏ sơn bả)	Nhà thầu trình bày đầy đủ giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công phù hợp	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
2.4	Thi công cải tạo, sửa chữa (Xây gạch, trát, ốp lát gạch, bả và sơn tường, lắp đặt xà gỗ và lợp tôn mái, lắp đặt thiết bị điện, lắp đặt thiết bị vệ sinh, chống sét)	Nhà thầu trình bày đầy đủ giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công phù hợp	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
3	Tiến độ thi công		
3.1	Tổng tiến độ thi công	Tổng tiến độ thi công ≤ 180 ngày	Đạt
		Tổng tiến độ thi công > 180 ngày	Không đạt
3.2	Bảng tổng tiến độ thi công	Có bảng tổng tiến độ thi công phù hợp với tổng thời gian thi công đề xuất (Bao gồm đầy đủ các hạng mục công trình và các công tác thi công chính trong gói thầu)	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
3.3	Biểu đồ huy động nhân lực; máy móc thiết bị thi công chủ yếu; vật tư, vật liệu, thiết bị chính	Có biểu đồ huy động nhân lực; máy móc thiết bị thi công chủ yếu; vật tư, vật liệu, thiết bị chính phù hợp với bảng tổng tiến độ thi công	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.4	Bảo đảm tiến độ thi công	- Có biện pháp bảo đảm tiến độ thi công phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công, nhân lực, máy móc thiết bị đề xuất - Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có các yếu tố khách quan (Mưa bão, lũ lụt, mất điện...)	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
4	Cách thức quản lý dự án		
4.1	Sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức hiện trường	Có sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức hiện trường bao gồm đầy đủ theo quy định tại Chương V E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
4.2	Có sơ đồ và thuyết minh mối quan hệ giữa nhà thầu thi công với Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan	Có sơ đồ và thuyết minh sơ đồ phù hợp	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên	Không đạt
5	Các biện pháp bảo đảm chất lượng		
5.1	Bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng		
a	Quản lý chất lượng vật tư, vật liệu chính	+ Nhà thầu trình bày quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu chính + Nhà thầu trình bày giải pháp xử lý vật tư, vật liệu phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
b	Biện pháp bảo quản vật liệu, vật tư khi mưa bão	Có biện pháp hợp lý, khả thi	Đạt
		Có nêu biện pháp nhưng chưa hợp lý, khả thi	Không đạt
5.2	Hệ thống quản lý chất lượng	Lập hệ thống quản lý chất lượng công trình, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.3	Biện pháp kiểm soát, bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công chính	Có biện pháp kiểm soát, bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công chính phù hợp, khả thi	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
5.4	Biện pháp, quy trình quản lý hồ sơ, nghiệm thu	Trình bày quy trình quản lý hồ sơ, nghiệm thu (vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng; nghiệm thu công việc; nghiệm thu giai đoạn thi công; nghiệm thu hoàn thành công trình); lập bản vẽ hoàn công	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
6	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường	+ Có giải pháp, biện pháp giảm thiểu tác động, ảnh hưởng của tiếng ồn, bụi, khói, rung; kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hóa chất, kiểm soát rác thải trên công trường. + Có kế hoạch xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật. + Có giải pháp tiêu thoát nước trong quá trình thi công.	Đạt
		Không có hoặc trình bày không đầy đủ các nội dung trên	Không đạt
7	Bảo đảm phòng cháy, chữa cháy	+ Trình bày hiểu biết về quy định, quy phạm tiêu chuẩn về PCCC. + Có giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ. + Có tổ chức bộ máy quản lý, hệ thống phòng chống cháy, nổ.	Đạt
		Không có hoặc trình bày không đầy đủ các nội dung trên	Không đạt
8	Bảo đảm an toàn lao động, an ninh khu vực	+ Tổ chức bộ máy quản lý, biện pháp bảo vệ an ninh, trật tự xã hội, an toàn cho công trường. + Trình bày điều kiện an toàn khi khởi công. + Trình bày hiểu biết về qui định, qui phạm an toàn vệ sinh lao động. + Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động.	Đạt
		Không có hoặc trình bày không đầy đủ các nội dung trên	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
9	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
9.1	Thời gian bảo hành công	Thời hạn bảo hành công trình xây dựng $\geq$ 12 tháng	Đạt
		Thời hạn bảo hành công trình xây dựng $<$ 12 tháng	Không đạt
9.2	Công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành	Có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	Đạt
		Không có hoặc trình bày không đầy đủ các nội dung trên	Không đạt
10	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu		
10.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong vòng 3 năm (2023, 2024, 2025) trở lại đây.	- Không vi phạm (có cam kết kèm theo) - Trường hợp có vi phạm Khoản 1 Điều Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, Nhà thầu phải kê khai trung thực và thực hiện bảo đảm dự thầu theo quy định tại E-CDNT 18.2 Chương II E-HSMT.	Đạt
		- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt